

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ KỲ ANH
TRƯỜNG THCS SÔNG TRÍ

.....o0o.....

**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THCS SÔNG TRÍ
GIAI ĐOẠN 2018 – 2023 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THCS SÔNG TRÍ GIAI ĐOẠN 2018 - 2023 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

PHẦN I: MỞ ĐẦU

Trường THCS Sông Trí tiền thân là Trường THCS Thị trấn Kỳ Anh được thành lập theo quyết định số 288/QĐ/UB ngày 28/8/1989 của UBND huyện Kỳ Anh. Đến tháng 9 năm 1997, trường THCS Thị trấn được thành lập trên cơ sở sáp nhập trường PT Năng khiếu huyện và trường THCS Kỳ Hưng. Đến tháng 8/2012 trường được sáp nhập thêm trường THCS Nguyễn Trọng Bình theo quyết định số 1558/QĐ - UBND ngày 09/8/2012 của UBND Huyện Kỳ Anh. Thực hiện Nghị quyết số 903 ngày 10/4/2015 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Kỳ Anh (cũ) thành huyện Kỳ Anh và thị xã Kỳ Anh, trường lại được UBND thị xã Kỳ Anh quyết định số 119/QĐ-UBND ngày 17/6/2015 đổi tên thành trường THCS Sông Trích đến hôm nay. Kể từ ngày thành lập đến nay, trường luôn là đơn vị dẫn đầu của ngành GD&ĐT Kỳ Anh về chất lượng Giáo dục và tốp đầu của tỉnh. Đội ngũ lãnh đạo, giáo viên và nhân viên có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống tốt, tâm huyết với nghề dạy học, hết lòng vì sự nghiệp giáo dục thế hệ trẻ, có năng lực chuyên môn giỏi, năng nổ nhiệt tình trong công việc, tinh thần trách nhiệm cao, có bề dày kinh nghiệm, đoàn kết gắn bó, thống nhất. Trong gần 30 năm qua nhà trường đã vinh dự đón nhận 12 bằng khen của UBND tỉnh, 5 bằng khen của Bộ GD&ĐT, 2 bằng khen Thủ tướng Chính phủ, 4 Cờ đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua khối THCS toàn tỉnh, 1 Huân chương lao động hạng 3 của Chủ tịch nước và nhiều phần thưởng cao quý của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. Trong xu thế hội nhập nền kinh tế quốc tế và sự phát triển đòi hỏi cần có con người Việt Nam sáng tạo năng động, có kỹ năng sống, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội. Với tinh thần đó, trường THCS Sông Trí xây dựng “Chiến lược phát triển giáo dục trường THCS Sông Trí giai đoạn 2018 đến 2023 và tầm nhìn đến năm 2030”.

“Chiến lược phát triển giáo dục trường THCS Sông Trí giai đoạn 2018 đến 2023 và tầm nhìn đến năm 2030” nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Hiệu trưởng cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh của trường. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược của trường THCS Sông Trí là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Đảng, HĐND và chính quyền các

cấp về giáo dục phổ thông. Góp phần đưa sự nghiệp giáo dục địa phương phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước khu vực và thế giới.

PHẦN II: NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH CỦA CHIẾN LƯỢC

I. Các căn cứ xây dựng chiến lược:

Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGD&ĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2009;

Căn cứ Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 29, Khóa XI của BCH TW Đảng về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”;

Căn cứ thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT ngày 23/11/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ thông tư số 47/2012/TT-BGDĐT ngày 07/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế công nhận trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chuẩn quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 173/QĐ - UBND, ngày 19 tháng 01 năm về xây dựng trường trọng điểm của cấp học THCS;

Căn cứ lịch sử phát triển và điều kiện thực tế của nhà trường,

II. Phân tích môi trường:

1.1. Đặc điểm tình hình

1.1.1. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh:

- Tổng số cán bộ, giáo viên: gồm 66 người:

+ Giám hiệu: 3 người.

+ Tổng phụ trách Đội: 1 người.

+ Giáo viên đứng lớp: 56 người.

+ Cán bộ hành chính: 6 người.

+ Tổng số Đảng viên: 59 người.

- Trình độ:

+ Đại học: 56/66 - chiếm 71,4 %.

- Học sinh: Tổng số học sinh 1148 em/ 31 lớp:

Trong đó:

- + Khối 6: 293 em - 8 lớp;
- + Khối 7: 315 em- 8 lớp;
- + Khối 8: 262 em- 7 lớp;
- + Khối 9: 278 em- 8lớp.

1.1.2. Môi trường bên trong:

1.1.2.1. Mặt mạnh:

Công tác quản lý của Ban Giám hiệu trường đều có kế hoạch thực hiện của từng thành viên cho năm, tháng, tuần; được triển khai, tổ chức thực hiện, đánh giá, rút kinh nghiệm kịp thời theo từng giai đoạn. Nhà trường thực hiện khá tốt quy chế dân chủ, tính minh bạch được thể hiện rõ ràng qua từng hoạt động.

Tập thể nhiệt tình, nhiều giáo viên tận tụy với công việc, nhiều giáo viên có tay nghề giỏi: Hiện nay có 43 Giáo viên giỏi cấp huyện; 21 giáo viên giỏi cấp tỉnh; Đội ngũ giáo viên đạt được nhiều thành tích cao xứng đáng làm nòng cốt trong các hoạt động chuyên môn ngành giáo dục Thị xã Kỳ Anh. Đạo đức nghề nghiệp tốt, phần lớn giáo viên đã ứng dụng tốt CNTT trong giảng dạy và công tác.

Về hạnh kiểm và học lực học sinh: Đa số học sinh được đánh giá là ngoan, ý thức đạo đức tốt. Về học lực của học sinh toàn trường được đánh giá loại khá, giỏi, và có nhiều học sinh giỏi các cấp được cấp trên công nhận qua các kỳ thi học sinh giỏi do huyện, tỉnh và Quốc gia tổ chức.

Cơ sở vật chất của nhà trường ngày càng được tăng cường, trang thiết bị đáp ứng được yêu cầu cơ bản cho công tác dạy và học.

1.1.2.2. Mặt yếu:

Cơ sở vật chất theo lộ trình đề án trường trọng điểm tiến độ còn chậm. Một số phòng học mái lợp đã xuống cấp (dãy nhà A,B), trang thiết bị hư hỏng do sử dụng lâu ngày như máy vi tính ở phòng tin, thiết bị dạy học ở các phòng bộ môn.

Đội ngũ giáo viên và CBQL chưa đảm bảo tỉ lệ theo quy định trường trọng điểm.

Một số cán bộ, giáo viên chưa linh hoạt trong công việc cũng như một số hoạt động tập thể.

1.1.3. Môi trường bên ngoài:

1.1.3.1. Cơ hội:

Là đơn vị được chọn để xây dựng trường trọng điểm của cấp học theo Quyết định số 173/QĐ - UBND, ngày 19 tháng 01 năm 2017.

Được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng ủy và chính quyền địa phương, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Kỳ Anh đã động viên nhà trường trong việc thực hiện nhiệm

vụ. Chính quyền các cấp cũng luôn quan tâm và tạo điều kiện để tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường đáp ứng yêu cầu dạy và học.

Yêu cầu về chất lượng giáo dục của học sinh và phụ huynh học sinh ngày càng cao. Phụ huynh học sinh rất quan tâm đến việc học tập của con em và tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho con em được học tập.

Trong những năm học gần đây các tổ chức xã hội, các đoàn thể và cá nhân đã tham gia tích cực vào công tác huy động các nguồn lực tạo môi trường giáo dục thuận lợi cho nhà trường.

1.1.3.2. Thách thức:

Trong thời kỳ hội nhập và phát triển yêu cầu đòi hỏi của xã hội cũng như của gia đình học sinh ngày càng cao về chất lượng giáo dục, đó là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong giai đoạn hội nhập quốc tế.

Chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý phải đáp ứng tốt các yêu cầu đòi hỏi giáo dục. Cần có sự bứt phá vươn lên, sự cạnh tranh về chất lượng giáo dục giữa các trường trong khu vực. Từng bước khẳng định thương hiệu của nhà trường.

Trường đóng trên địa bàn trung tâm của thị xã nên học sinh đến trường nguy cơ mất an toàn giao thông, tham gia các tệ nạn xã hội, các trò chơi nguy hại. Sự đòi hỏi ngày càng cao của xã hội về chất lượng dạy học đòi hỏi với một nhà trường ở vùng trung tâm thị xã.

III. Định hướng chiến lược:

2.1. Sứ mệnh

Xây dựng trường THCS Sông Trí thành trường kiểu mẫu về chất lượng giáo dục, về cơ sở vật chất- cảnh quan sư phạm, đi đầu về đổi mới phương pháp dạy học. Học sinh được tạo điều kiện tối đa để phát huy hết khả năng, năng khiếu, năng lực sở trường. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện. Giáo dục cho các thế hệ học sinh biết vượt qua mọi khó khăn, phát triển hết khả năng để trở thành người công dân có ích cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

2.2. Các giá trị cốt lõi:

Biết vượt khó trong học tập;

Có tính kiên trì và nhẫn nại;

Có lối sống lành mạnh, biết ứng xử tốt trong mọi tình huống;

Có lập trường tư tưởng vững vàng, có định hướng nghề nghiệp rõ ràng;

Khoẻ mạnh cả về thể chất, tinh thần và trí tuệ.

2.3. Tầm nhìn:

Là một trường học cố gắng vượt qua mọi khó khăn, biết vượt lên chính mình để nâng lên tầm cao mới, là trung tâm chất lượng của toàn huyện, nơi bồi dưỡng học sinh giỏi, phát hiện nhân tài cho địa phương, là địa chỉ tốt được cha mẹ học sinh tin tưởng để gửi gắm con em mình vào học tập, rèn luyện. Xây dựng thương hiệu nổi tiếng của nhà trường trong tỉnh và toàn quốc.

IV. Mục tiêu chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2018-2023:

1. Từng bước xây dựng, hoàn thiện mô hình trường trọng điểm về chất lượng GD có sự thu hút học sinh ngoài địa bàn tuyển sinh.

- Hằng năm huy động 100% HS tốt nghiệp tiểu học trên địa bàn tuyển sinh, 50-70 em ở địa bàn khác phải học tại trường.

- Tổ chức lớp học một cách hợp lý theo đối tượng, theo vùng, miền.

- Tạo mọi điều kiện về tinh thần và vật chất để đảm bảo quyền, cơ hội học tập và phát huy khả năng cho tất cả các đối tượng học sinh.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, thực hiện dạy học phân hóa đối tượng trên cơ sở chuẩn kiến thức, chuẩn kỹ năng; tăng cường đầu tư CSVC, thư viện, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu Dạy và học cùng các hoạt động GD khác theo hướng hiện đại hóa nhà trường.

- Xây dựng môi trường GD Thân thiện-An toàn, cảnh quan nhà trường Xanh-Sạch-Đẹp.

2. Tiếp tục khẳng định hiệu quả GD, trường là đơn vị thuộc топ dẫn đầu của ngành GD Hà Tĩnh.

- Duy trì tỷ lệ học sinh xếp loại học lực Khá, Giỏi hàng năm 60-65%; tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm Khá, Tốt 98-99% (không có học sinh xếp loại hạnh kiểm yếu).

- Tăng cường GD kỹ năng sống cho học sinh. GD học sinh có ý thức và trách nhiệm cao trong học tập, có năng lực tự học, có năng lực hoạt động, có lối sống lành mạnh, ứng xử có văn hóa, có ý thức học ngoại ngữ để hội nhập.

- Đảm bảo sự ổn định về chất lượng mũi nhọn. Chất lượng học sinh Giỏi trong топ 6 đơn vị dẫn đầu trong toàn Tỉnh.

3. Huy động mọi nguồn lực để xây dựng các công trình thiết yếu theo quy hoạch tổng thể nhà trường, đáp ứng yêu cầu thay đổi quy mô theo chiều hướng phát triển tích cực.

- Hoàn thiện dãy nhà bộ 3 tầng, đầu tư trang thiết bị, xây dựng thư viện xuất sắc trong năm 2019.

- Xây khu nhà hoạt động đa chức năng, làm mới sân thể thao, bể bơi, sân bóng đá.

- Xây dựng khuôn viên cây xanh trong nhà trường.

- Mua sắm trang thiết bị dạy học hiện đại đáp ứng tốt việc dạy và học khi áp dụng chung trình dạy học mới.

4. Xây dựng trường đạt chuẩn giai đoạn 2019-2024.

5. Từng bước hoàn thiện công tác chủ tự chịu trách nhiệm trong trường học.

PHẦN III: CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh:

Trước hết phải xác định: Chất lượng dạy - học và hiệu quả giáo dục là thước đo năng lực, phẩm chất, trí tuệ, tính trung thực, cái tâm và tài của người thầy. Mọi hoạt động, mọi việc làm của nhà giáo đều phải hướng đến đích là người học.

1.1. Dạy và học

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Cải tiến phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp với mọi đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; tăng cường sử dụng ĐDDH có hiệu quả, thực hiện tốt các tiết dạy thực hành thí nghiệm theo phân phối chương trình các bộ môn

Đảm bảo chắc chắn, mỗi bài soạn, mỗi tiết dạy, mỗi hoạt động tập thể đều lấy học sinh làm trung tâm, lấy học sinh để thiết kế các hoạt động. Mỗi CB-GV-NV đều phải áp dụng nhuần nhuyễn “Dạy ít, học nhiều”, sớm khắc phục tình trạng “Dạy lý thuyết suông”, tổ chức nhiều hình thức học tập như học ngoài trời, dã ngoại,... Xây dựng các đôi bạn học tập với quan điểm “Học thầy không tày học bạn”... Tăng cường dạy học hợp tác theo nhóm nhỏ và có sự luân chuyển nhóm trưởng để học sinh tập làm quen với công việc lãnh đạo. Cải tiến khâu hướng dẫn học ở nhà. Đảm bảo các tiết học, giáo viên tăng cường hướng dẫn học sinh để học sinh tự tìm tòi, khám phá kiến thức mới.

1.2. Giáo dục ngoài giờ lên lớp

Cần đổi mới, cải tiến mạnh mẽ các tiết học ngoài giờ lên lớp, tạo không gian học tập ngoài lớp học.

Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động ngoài giờ lên lớp, thường xuyên và định kỳ nhà trường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo, các giải thể thao truyền thống. Tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp đều phải lồng ghép với sinh hoạt tư tưởng, giáo dục truyền thống nhằm hướng tới xây dựng học sinh có “tinh thần vui, khỏe để học tập tốt”. Tổ chức tham quan học tập cho học sinh bằng nguồn kinh phí đóng góp của Cha mẹ học sinh trên cơ sở tự nguyện và phù hợp với lứa tuổi, tâm sinh lý.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên là nhiệm vụ của toàn thể Hội đồng sư phạm nhà trường có vị trí hết sức quan trọng, là một trong những yếu tố thành bại của việc thực hiện “Chiến lược phát triển trường THCS Sông Trí giai đoạn 2018 đến 2023 và tầm nhìn đến năm 2030”.

2.1. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Xây dựng đội ngũ CB-GV-NV đủ về số lượng, có tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn khá giỏi, có trình độ tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực, tận tụy yêu nghề mến trẻ, đoàn kết thống nhất hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của trường. Cụ thể:

- Đối với Cán bộ quản lý: 100% trình độ Đại học; 100% tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị; 100% được bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục; có chứng chỉ ngoại ngữ và tin học. Đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng hằng năm đều được xếp loại khá trở lên.

- Đối với Giáo viên: 100% trình độ đào tạo đại học, 100% giáo viên có trình độ ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, 60% giáo viên có chứng chỉ Ngoại ngữ; 100% giáo viên đều được đánh giá chuẩn nghề nghiệp từ loại Khá trở lên, trong đó có 25% giáo viên được xếp loại xuất sắc; 100% giáo viên đều xếp loại Khá, Tốt về chuyên môn nghiệp vụ, không có giáo viên xếp loại Trung bình; 90% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường, 80% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi huyện trở lên; 100% giáo viên được xếp loại khá, giỏi về bồi dưỡng thường xuyên.

- Tổ chức và xây dựng 100% CB-GV-NV đến trường đều cảm nhận trường là tổ ấm, là ngôi nhà thứ hai của mình.

2.2. Tăng cường giáo dục pháp luật và giáo dục kỹ năng giao tiếp cho đội ngũ. Xây dựng phong cách làm việc công nghiệp trong từng hoạt động.

2.3. Chăm lo đời sống của CB-GV-NV

Tăng cường chăm lo đời sống của CB-GV-NV, thực hiện đúng, đủ đúng chế độ chính sách hiện hành, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để có thu nhập tăng thêm hàng năm. Tham mưu với hội CMHS thưởng cho CB-GV-NV có thành tích nổi trội. Thực hiện tốt chế độ làm việc của CB-GV, phát huy tối đa năng lực sở trường xây dựng tính sáng tạo, áp dụng thành tựu, phát huy năng lực phân tích, tổng hợp của mỗi CB-GV-NV trong quá trình thực hiện công tác được giao.

2.4. Tăng cường chỉ đạo đội ngũ CNV để nâng cao hiểu biết xã hội, mở rộng kiến thức, hiểu biết pháp luật, cập nhật thông tin của đất nước, thế giới nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, tư tưởng, đạo đức, tác phong để giúp CB-GV-CNV tránh sa ngã trước mọi cám dỗ, góp phần đưa nhà trường tiến lên.

3. Giúp cho học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản:

Học sinh có kỹ năng sống sẽ giúp cho các em biết hòa nhập, hạn chế tối đa các tệ nạn xã hội và có bản lĩnh trong cuộc sống dù trong bất cứ hoàn cảnh nào.

Tổ chức phổ biến và hướng dẫn thực hiện các tài liệu về:

- Kỹ năng làm chủ cuộc sống;
- Kỹ năng phòng chống các tệ nạn xã hội;
- Kỹ năng làm chủ trong học tập: Tự giác, tích cực, tự lực, sáng tạo trong học tập;
- Kỹ năng giao tiếp và hội nhập;
- Kỹ năng định hướng nghề nghiệp, xây dựng các bộ câu hỏi và trả lời về tình huống và các nội dung cần học tập. Tăng cường giáo dục giới tính và giáo dục bảo vệ môi trường.

Xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống với các phương án phù hợp và linh động như: dạy lồng ghép, dạy trong tiết học ngoài giờ lên lớp, trong tiết sinh hoạt lớp, trong tiết chào cờ, tiết sinh hoạt đội. Có biện pháp kiểm tra, giám sát cả dạy của thầy và học của trò.

Tổ chức các hoạt động dã ngoại để thăm quan và học tập, tạo tình huống có vấn đề để học sinh giải quyết; kích thích sáng tạo qua những nội dung thi như thi ý tưởng KHKT, sáng tạo kỹ thuật thanh thiếu niên.

Phát động các cuộc quyên góp ủng hộ thiên tai, bão lụt và phong trào tương thân tương ái trong giáo viên và học sinh.

4. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục

Cơ sở vật chất, trang bị kỹ thuật là một trong những yếu tố quan trọng trong việc cải tiến phương pháp và nâng cao chất lượng dạy - học, chất lượng giáo dục.

Xây dựng trường đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và công tác quản lý nhà trường.

Đầu tư xây dựng hệ thống phòng học, phòng bộ môn, các công trình phụ trợ để tổ chức các hoạt động giáo dục hiệu quả

Tùng bước tham mưu với các cấp quản lý giáo dục và phòng tài chính đầu tư xây dựng thêm phòng học và khu hiệu bộ. Tiếp tục mua sắm thêm trang thiết bị phục vụ khác, từng bước đưa các phương tiện hiện đại vào giảng dạy, xây dựng thư viện nhà trường trở thành thư viện xuất sắc thu hút lương đọc giả đến với thư viên ngày càng đông.

Có kế hoạch bảo quản, tu sửa kịp thời, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng mất mát, hư hỏng, thất thoát các loại tài sản, bên cạnh đó chống lãng phí trong quản lý và sử dụng tài sản công.

Phát huy tinh thần trách nhiệm của cán bộ công chức nhất là cán bộ phụ trách cơ sở vật chất, thiết bị sách.

5. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin:

5.1. Kết nối Internet cho tất cả các máy tính trong hà trường, đồng thời xây dựng hệ thống mạng wifi đảm bảo truy cập tốt tại các điểm trong khuôn viên nhà trường.

5.2. Tăng cường sử dụng các văn bản điện tử và các phần mềm hỗ trợ khác.

5.3. Tăng cường chỉ đạo, trao đổi thông tin qua mạng nhằm giảm bớt thời gian hội họp và kinh phí in ấn. Các thông tin, bài viết, tài liệu đã được đăng tải website chính thức của trường được coi là tài liệu chính thức, các văn bản này sẽ không ban hành cho CB-GV-NV ở trường.

5.4. Tiến tới hướng dẫn sử dụng các phần mềm mã nguồn mở, cài đặt ở tất cả các máy, nhằm tránh tình trạng vi phạm bản quyền và tăng độ tương thích khi sử dụng.

5.5. Tăng cường bảo vệ chính trị nội bộ, an ninh mạng.

5.6. Sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trường học, cổng thông tin điện tử các cấp quản lí.

6. Công tác lãnh đạo, quản lý và tổ chức cán bộ:

6.1. Phẩm chất đạo đức, tác phong của CBQL

Cán bộ quản lý (Tổ phó, tổ trưởng; trưởng, phó các bộ phận, các ban, các đoàn thể) phải là người có phẩm chất đạo đức tốt, có lập trường tư tưởng vững vàng, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, gương mẫu đi đầu trong các hoạt động. Yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, chấp hành nghiêm túc các chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước, quy định chủ trương của ngành và của Đảng ủy, chỉ bộ, trường và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, có tầm nhìn rộng, có tâm - đức - tài; giỏi về chuyên môn và nghiệp vụ; có biện pháp chỉ đạo, lãnh đạo xây dựng đội ngũ, thu hút người tài, sử dụng đội ngũ có hiệu quả, có tác phong làm việc công nghiệp và khoa học, biết đón đầu trong mọi công việc. Cán bộ quản lý phải là người không vụ lợi, không vì lợi ích cá nhân mà bỏ mặc lợi ích tập thể, không vì lợi ích gần mà không nghĩ tới lợi ích xa.

6.2. Xây dựng hệ thống các quy định

Tiến tới xây dựng hệ thống các văn bản, các quy chế, quy định, nội quy của cơ quan với yêu cầu: Các quy định phải hợp chuẩn theo thông tư số 12/TT-BGD&ĐT ngày 12/5/2009 về ban hành quy định tiêu chuẩn đánh giá Chất lượng giáo dục trường THCS, phù hợp với các văn bản pháp luật; Quy định rõ ràng chức năng nhiệm vụ của từng bộ phận và từng cá nhân, tổ chức các phong trào thi đua, xây dựng quy chế dân chủ ở cơ sở. Xây dựng hệ thống các quy trình làm việc nhằm tránh tình trạng thiếu sót khi thực hiện.

Tổ chức cho tổ văn phòng xây dựng kế hoạch tác nghiệp cho toàn năm.

Xây dựng hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm của nhà trường như: Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy định sử dụng tài sản công, quy định sử dụng trang thiết bị và máy móc thiết bị của trường, quy định xếp loại công chức, quy trình đánh giá, xếp loại hạnh kiểm học sinh, quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học.

6.3. Kiện toàn cơ cấu tổ chức trong nhà trường

Thành lập, củng cố các bộ phận Thư viện - Thiết bị; Bộ phận Tài vụ; Bộ phận chuyên môn, Bộ phận kiểm định CLGD.

Thành lập các ban và các hội đồng tư vấn như: Ban tuyển sinh, Ban kiểm tra, Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng kỷ luật và một số các ban khác. Tất cả các ban, các hội đồng đều phải có quyết định thành lập. Tổ chức và tham gia các hoạt động theo qui định Điều lệ trường trung học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6.4. Tăng cường chỉ đạo công tác văn thư- lưu trữ, tài chính, tài sản

6.4.1. Văn thư lưu trữ

6.4.1.1. Người phụ trách văn thư lưu trữ

Ngoài các quy định về phẩm chất chính trị, lối sống còn đòi hỏi: Tính kiên trì, cẩn thận, khoa học, nhanh nhẹn, hoạt bát, thạo về tin học. Phụ trách văn thư lưu trữ phải có tầm hiểu biết rộng, nắm được toàn bộ các hoạt động của nhà trường, nắm rõ pháp luật, quy định, quy chế, quy trình của mỗi đầu công việc nhằm tham mưu sớm, kịp thời cho Hiệu trưởng.

6.4.1.2. Với công tác văn thư lưu trữ

Ban hành văn bản đúng thể thức, đúng quy trình. Mọi văn bản đều lưu trữ cẩn thận, dễ tìm, dễ kiểm tra, dễ tra cứu.

Lưu trữ hồ sơ và các văn bản đầy đủ. Đảm bảo bí mật trong cơ quan nhà nước và theo Luật lưu trữ số 01/2011/QH của Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Đảm bảo thông tin hai chiều thông suốt, nhanh chóng, kịp thời, chính xác. Thông tin luôn được cập nhật thường xuyên. Xây dựng hệ thống lưu trữ khoa học.

Áp dụng phương pháp lưu trữ bằng các liên kết ngay trong máy tính, hoàn chỉnh các loại hồ sơ lưu trữ.

Xây dựng thư viện văn bản pháp quy sử dụng trong nhà trường và thư viện văn bản của nhà trường theo từng năm.

6.4.2. Tài chính

Huy động nguồn tài chính từ tất cả các nguồn: ngân sách nhà nước và địa phương, vận động nhân dân và cha mẹ học sinh.

Tranh thủ sự đầu tư, ủng hộ của các doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội.

Công khai tài chính theo quy định của pháp luật, công khai trong mua sắm, minh bạch trong các hoạt động mua sắm, xây dựng, thanh lý, kiểm kê, chi trả chế độ.

6.4.3. Tài sản

Đảm bảo không để xảy ra tình trạng mất mát hư hỏng, phòng chống có hiệu quả cháy nổ và bảo đảm an toàn, an ninh trật tự.

Thanh lý tài sản phải công khai, minh bạch, đúng quy trình. Những tài sản còn sử dụng được cần tận dụng tu sửa kịp thời để đưa vào sử dụng.

6.5. Chỉ đạo chặt chẽ công tác phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm:

Hoàn thiện các văn bản, các kế hoạch, các quy định về công tác này với phương châm: giáo dục là chủ yếu, ngăn ngừa là quan trọng.

Thực hành tiết kiệm trong chi tiêu, trong sử dụng tài sản, trong việc sử dụng điện, máy móc và các thiết bị khác. Sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nguồn tài nguyên như nước, điện, tài nguyên công nghệ thông tin...

7. Xây dựng trường học văn hóa an toàn

Quy hoạch các khu vực để bồn hoa, cây cảnh, đảm bảo có tính thẩm mỹ; đầu tư hệ thống tưới cây.

Thường xuyên tổ chức cho học sinh lao động vệ sinh trường lớp. Xây dựng phòng truyền thống, phòng đội TNTP Hồ Chí Minh.

Đảm bảo mọi đồ dùng, thiết bị đều gọn gàng, có tính thẩm mỹ, sạch sẽ, ngăn nắp.

Mọi chỗ, mọi nơi đều phải có khẩu hiệu giáo dục, xây dựng nội quy tất cả các phòng (kể cả nhà vệ sinh và nhà để xe...)

Tổ chức lựa chọn đồng phục của học sinh và giáo viên với yêu cầu: rẻ, tiết kiệm, phù hợp với sứ mệnh của nhà trường.

8. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

Nguồn lực là một trong những yếu tố không thể thiếu để tổ chức các hoạt động. Đặc biệt là nguồn lực thông tin, có thể ví “Nhà trường là một cơ thể sống thì thông tin là máu và hệ thống thông tin hai chiều là hệ thần kinh của nó”.

Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên. Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường.

8.1. Nguồn lực tài chính: Từ ngân sách Nhà nước.

8.2. Ngoài ngân sách

Từ quỹ hội CMHS, nguồn đóng góp của giáo viên, nguồn ủng hộ của học sinh, tài trợ từ các đoàn thể. Sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả các nguồn lực huy động được. Đảm bảo tính minh bạch trong quá trình sử dụng. Kêu gọi các tổ chức, cá nhân

ủng hộ CSVN, kỹ thuật, tài chính cho trường. Sử dụng đúng mục đích, công khai, minh bạch khi được tài trợ.

8.3. Nguồn lực vật chất

Tranh thủ hỗ trợ vật chất từ địa phương, tranh thủ kinh phí không tự chủ từ ngân sách nhà nước, nguồn kinh phí hỗ trợ đồ dùng dạy học, trang thiết bị khác của Sở Giáo dục - Đào tạo, của Phòng Giáo dục và Đào Tạo.

8.4. Nguồn nhân lực

Tăng cường xây dựng bầu không khí đoàn kết, cởi mở, tạo mọi cơ hội cho CB-GV-NV phát huy hết khả năng của bản thân, đó cũng là một chính sách thu hút nhân lực ở nơi khác đến cống hiến cho sự nghiệp giáo dục xã nhà. Đưa và cập nhật thông tin kịp thời gương người tốt việc tốt lên trang web của trường.

8.5. Nguồn lực thông tin

Nắm bắt kịp thời các nguồn thông tin, chọn lọc và xử lý kịp thời.

Đảm bảo thông tin hai chiều được thông suốt, không bị ách tắc ở bất kỳ khâu nào. Phát huy tác dụng của trang web của trường.

Cẩn trọng trong phát ngôn, mọi thông tin về nhà trường phải thực hiện theo đúng thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục quốc dân

Chỉ có Lãnh đạo nhà trường mới được phổ biến các chủ trương, đường lối và kết quả của trường ra phương tiện thông tin đại chúng.

9. Xây dựng thương hiệu

Trong xu thế hội nhập với thế giới và xu thế toàn cầu hóa, giáo dục cũng là một dịch vụ, bởi vậy thương hiệu cũng là một trong những yếu tố quan trọng.

9.1. Xây dựng thương hiệu và sự tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường.

Xác lập sự tín nhiệm và thương hiệu của từng cán bộ giáo viên đối với học sinh và Cha mẹ học sinh

Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường.

9.2. Tổ chức tuyển chọn logo, biểu trưng của nhà trường và biểu tượng văn hóa quảng bá logo và biểu tượng, thương hiệu, hình ảnh trên mạng Internet.

9.3. Đưa tầm nhìn, sứ mệnh, các giá trị cốt lõi, các mục tiêu chiến lược lên những nơi dễ nhìn, dễ thấy.

PHẦN IV: TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC

1. Phổ biến chiến lược phát triển giáo dục

“Chiến lược phát triển giáo dục trường THCS Sông Trí giai đoạn 2018 - 2023 và tầm nhìn đến năm 2030” được lấy ý kiến rộng rãi trong toàn trường, sau khi hoàn chỉnh, Hiệu trưởng ra quyết định ban hành; Tổ chức phổ biến rộng rãi tới toàn thể CB-GV-NV, Cha mẹ học sinh, học sinh của trường. Xin ý kiến của cơ quan chủ quản, Đảng ủy, UBND, HĐND, UBMT Tổ Quốc phường Sông Trí, chi bộ, các đoàn thể trong nhà trường và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường. Đồng thời được đăng tải trên trang Web của nhà trường.

2. Tổ chức thực hiện

Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện chiến lược, ban chỉ đạo là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường. Hàng năm Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch tác nghiệp phải căn cứ vào chiến lược, chỉ đạo các bộ phận, tham mưu với chi bộ chỉ đạo các đoàn thể thực hiện chiến lược. Tất cả các hoạt động trong trường, hoạt động của từng cá nhân đều nhắm đến việc thực hiện mục tiêu chiến lược.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

3.1. Giai đoạn 1 (Từ năm 2018 - 2020): Đây là giai đoạn tiền đề, vì vậy phải tập trung vào các công việc sau:

Triển khai Kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên, viên chức. Báo cáo lên cơ quan cấp trên để xin ý kiến chỉ đạo.

Xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung đề ra theo từng năm học.

Tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn kiểm định nhà trường, phấn đấu đạt và giữ vững chất lượng cấp độ 3.

Giữ vững và từng bước nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2019-2024.

Nâng cao nhận thức cho CB-GV-NV, thành lập ban chỉ đạo thực hiện chiến lược. Xây dựng tài liệu dạy về kỹ năng sống, tập huấn về giáo dục kỹ năng sống, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho CB-GV-NV.

Phấn đấu nâng dần chất lượng lên: Trên 55% học lực khá, giỏi, tỷ lệ học sinh có học lực yếu dưới 3%, hạnh kiểm khá tốt đạt 90%.

3.2. Giai đoạn 2 (Từ năm 2020- 2023)

Nâng chất lượng học sinh. Đặc biệt nâng cao số lượng, chất lượng học sinh giỏi thị, tỉnh, quốc gia. Hoàn thiện kỹ năng sống cho học sinh.

Hoàn thành cơ bản xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ, tham mưu đầu tư xây mới sân chơi, phòng học và lập quy hoạch nhà hiệu bộ, phòng chức năng; bổ sung trang thiết bị.

Thực hiện đầy đủ các hạng mục yêu cầu theo đề án trường trọng điểm.

4. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

- + Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.

- + Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

5. Đối với Phó Hiệu trưởng

- **Phó Hiệu trưởng:** Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

- **Tổ trưởng chuyên môn:**

- + Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

- + Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- + Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) của tổ, trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian và các nguồn lực thực hiện

- **Giáo viên, nhân viên:** Căn cứ kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đúng thời gian quy định, thông tin kịp thời những vướng mắc nhằm để bàn bạc, có các giải pháp để thực hiện hiệu quả Kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường.

- **Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường:**

- + Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong Kế hoạch phát triển nhà trường.

- + Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

- **Ban đại diện cha mẹ học sinh:**

- + Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch phát triển nhà trường.

+ Tăng cường giáo dục gia đình, vận động cha mẹ học sinh quan tâm phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục con em.

PHẦN V: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Bản chiến lược là căn cứ pháp lý để tất cả các bộ phận các đoàn thể, tổ chuyên môn, các cá nhân xây dựng kế hoạch hàng năm; Đồng thời đây cũng là cơ sở để đánh giá xếp loại công chức, mức độ hoàn thành nhiệm vụ, là cơ sở để CB-CC đối chiếu với toàn bộ các công việc của mình từ đó mỗi CB-GV-NV rút ra những kinh nghiệm trong quá trình thực hiện.

2. Hàng năm, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch năm học dựa trên chiến lược này, khi có sự điều chỉnh cần thông qua hội đồng trường, thông qua ban chỉ đạo thực hiện chiến lược và phổ biến công khai trong hội đồng sư phạm.

3. Mỗi CB-GV-NV, các bộ phận, các đoàn thể, các tổ chuyên môn đều phải có bản tự đánh giá việc thực hiện chiến lược phát triển giáo dục, đề ra giải pháp cho những năm sau.

PHẦN VI: KẾT LUẬN

Trước yêu cầu đổi mới lãnh đạo và quản lý trường phổ thông trong bối cảnh toàn cầu hóa và xu thế hội nhập. Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường THCS Sông Trí cần tập trung vào những yêu cầu sau:

Có nhận thức sâu sắc và đầy đủ về cuộc cách mạng KHKT trên thế giới đang phát triển với những bước tiến nhảy vọt, đưa loài người chuyển từ kỷ nguyên công nghiệp sang kỷ nguyên thông tin.

Phát triển kinh tế tri thức là vấn đề mấu chốt để phát triển kinh tế - xã hội đưa đất nước ta xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.

Từ các yêu cầu trên, dẫn đến những yêu cầu mới mẫu hình nhân cách người lao động mới, đòi hỏi chất lượng và hiệu quả giáo dục ngày càng cao. Quản lý giáo dục và quản lý nhà trường đóng vai trò quan trọng là yếu tố mang tính đột phá quyết định đến chất lượng, hiệu quả giáo dục.

Trường THCS Sông Trí quyết tâm xây dựng thành công đề án trường trọng điểm bậc trung học cơ sở của Thị xã Kỳ Anh.

Chúng tôi kính trình đến các cấp lãnh đạo, các đoàn thể, Ban đại diện cha mẹ học sinh biết để hỗ trợ trường chúng tôi thực hiện thành công chiến lược. Trường THCS Sông Trí kêu gọi toàn thể CB-GV-NV, học sinh, nhân dân, cha mẹ học sinh, các tổ chức đoàn thể chính trị, các cá nhân có hảo tâm, các doanh nghiệp hãy giúp đỡ,